

Bản án số: 120/2024/HS-ST
Ngày: 19/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Thảo

2. Bà Phạm Thị Mai

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Tấn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 131/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

TRẦN VĂN LƯƠNG, ngày sinh 08 tháng 10 năm 1980 tại tỉnh Bắc Giang; Nơi đăng ký thường trú: **thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang**; Nơi ở hiện nay: **H đường L, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Trần Văn L** và bà: **Từ Thị T**; có vợ: **Phạm Thị H** và 03 con: lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Ngày 28/12/2023. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1983, nơi cư trú: 960 **Tỉnh lộ 43, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh**. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 ngày 24/12/2023, tại trước nhà **số B H, Phường B, quận T**, Tổ tuần tra 363 **Công an quận T** phát hiện **Nguyễn Văn T1** có biểu hiện nghi vấn

nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, Tổ 363 phát hiện có 01 tờ phoi ghi số đề trong ví của T1. T1 khai mua số đề của một người đàn ông ngồi ghi tại trước số A N, Phường A, quận T. Đến khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, Công an quận T tiến hành kiểm tra tại địa chỉ A N, Phường A, quận T phát hiện Trần Văn L1 là người bán số đề cho khách nên đưa về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Trần Văn L1 khai nhận: Do không có công ăn việc làm nên đầu năm 2023, L1 giúp ghi số đề cho Bùi Văn T2 là bạn đồng hương để hưởng tiền hoa hồng 3% trên số tiền khách mua số. Sau khi bán số cho khách, L1 sẽ phân tích, nếu khả năng khách không trúng thì L1 sẽ giữ lại để ăn thua trực tiếp với khách, còn không thì L1 sẽ nhắn tin chuyển tiếp các số khách ghi qua Telegram cho T2 để hưởng tiền hoa hồng. L1 bán số đề cho khách bằng hai cách:

Cách 1: L1 bán trực tiếp cho khách. Hàng ngày, từ khoảng 11 giờ đến 19 giờ, L1 đặt một cái bàn gỗ và một cái ghế gỗ tại trước nhà A N, Phường A, quận T để bán số cho khách. L1 ghi số đề, tiền khách chơi ra tờ phoi, có kẹp giấy than để in thành 02 phoi giống nhau. L1 giao cho khách tờ phoi được in qua giấy than, còn phoi chính thì L1 giữ lại để đối chiếu khi có kết quả số số.

Cách 2: L1 sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung gắn sim số 0964597832 để tạo tài khoản zalo là “Trần Văn L1”, tài khoản T3 là “Lương” nhận ghi số cho khách.

Kết quả xác định thắng thua là căn cứ vào kết quả xổ số truyền thống với tỷ lệ thắng cược như sau: Bao lô 02 số thì trúng tỷ lệ 1x73 lần, bao lô 03 số thì trúng tỷ lệ 1x630 lần, bao lô 04 số thì trúng tỷ lệ 1x5.200 lần. Đá 1 thì trúng 1x530 lần, riêng đài Miền B trúng thì 1x630 lần.

Ngày 24/12/2023, tính đến thời điểm bị kiểm tra thì L1 đã ghi số đề cho 05 khách và giữ lại để trực tiếp ăn thua, cụ thể như sau:

- Nguyễn Văn T1: L1 bán trực tiếp cho Nguyễn Văn T1 đài Tiền Giang các số: 287, 587, 787 (10.000 đồng bao lô, 10.000 đồng xỉu chủ); 687, 887 (3.000 đồng bao lô). Tổng số tiền xác theo cách tính của L1 là 537.000 đồng. T1 đã thanh toán cho L1 bằng tiền mặt và L1 gửi cho T1 tờ phoi đề giấy than. Đối chiếu với kết quả xổ số của đài T7 mở thưởng lúc 16 giờ 30 ngày 24/12/2023, T1 đã trúng con số 787 (10.000 đồng bao lô) nên thắng số tiền 6.300.000 đồng. Số tiền Lương dùng để đánh bạc là 6.837.000 đồng.

- Nguyễn Anh T4 sử dụng tài khoản Zalo “A Tuấn B”, số điện thoại 0902738938 ghi qua điện thoại như sau:

Vào lúc 13 giờ 38 phút ngày 24/12/2023, T4 nhắn mua số 2 đài miền N là Tiền Giang và Kiên Giang, các con số: 88 (25.000 đồng bao lô), 588 (10.000 đồng bao lô, Dao sc (10.000 đồng đảo xỉu chủ). L1 tính ra tiền tiền xác là 1.248.000 đồng. L1 đã chụp màn hình giấy phoi đề gửi vào zalo cho Tuấn B1 để xác nhận. T4 đã chuyển khoản trả cho L1 1.600.000 đồng (vì trước đó T4 nợ L1 số tiền là

440.000 đồng nên gửi trả luôn). Đối chiếu kết quả xổ số, **Tuấn B1** trúng số 88 nên thắng được số tiền 1.825.000 đồng.

Vào lúc 16 giờ 13 phút, **T4** ghi thêm các số 188, 388, 588, 788, 988 (2.000 đồng bao lô) đài Tiền Giang và Kiên Giang. **L1** tính ra tiền xác là 272.000 đồng, **L1** chụp màn hình phơi để tính tiền gửi qua zalo cho **Tuấn B1** để xác nhận. Đến cuối ngày sau khi xem kết quả thì **T4** không trúng.

Vào lúc 16 giờ 56 phút, **T4** ghi tiếp đài Hà Nội cặp số 17-94 đá 5.000 đồng. **L1** tính ra tiền xác là 216.000 đồng, **L1** cũng đã chụp hình phơi gửi cho **Tuấn B1** để xác nhận. **L1** bị cơ quan chức năng kiểm tra trước khi **đài M** mở thưởng.

Tổng số tiền Lương đánh bạc với **T4** là 3.561.000 đồng.

- **Ngô Văn H1**: Vào lúc 16 giờ 51 phút, **H1** sử dụng số thuê bao 0907708827 nhắn tin ghi số 15 (10.000 đồng bao lô) đài Khánh Hòa- Kon Tum, **L1** đã gửi xác nhận, tính tiền cho người này là 288.000 đồng. Đến cuối ngày sau khi xem kết quả thì người này đã trúng 02 lần con số 15, tiền thắng cược là 1.460.000 đồng. Số tiền Lương dùng để đánh bạc với **H1** là 1.748.000 đồng.

- Người thứ 4 (chưa rõ lai lịch): Lương ghi trực tiếp cho một khách đi **đường Đ** các số 43-83, 35-75, 33-35 (0,5 đá). **L1** tính ra tiền khách phải trả (tiền xác) là 66.000 đồng và khách đã thanh toán cho **L1** bằng tiền mặt.

- Người thứ 5 (chưa rõ lai lịch): Vào khoảng 12 giờ 57 phút, có người sử dụng tài khoản zalo là “**Duy Mạnh T5**” ghi các cặp số đài Hà Nội gồm 38-83-13-14 1 đá, 41-83 (1 đá). **L1** tính ra tiền xác là 304.000 đồng, **L1** đã gửi xác nhận, tính tiền cho **T5** và **T5** cũng xác nhận tin này. **T5** đưa tiền mặt cho **L1**. **L1** bị cơ quan chức năng kiểm tra trước khi **đài M** mở thưởng.

Do nội dung tin nhắn đánh bạc trước đây **L1** đã xóa hết và cơ quan chức năng không thể phục hồi được nên nội dung các giao dịch chuyển khoản của **L1** tại **Ngân hàng V**, số tài khoản 231291911 thì **L1** không thể diễn giải số tiền cụ thể nào vào việc ghi số đề. Hiện tài khoản còn 7.424.431 đồng trong tài khoản này là tiền cá nhân của **L1** dùng vào mục đích sinh hoạt cá nhân, không liên quan đến việc ghi số đề. Tiền đánh bạc **L1** nhận từ tài khoản của **Nguyễn Anh T4** và **Bùi Văn T6** thì **L1** đã rút ra đưa cho đối tượng “Gap3”. Cơ quan điều tra đã phong tỏa tài khoản của **L1**.

Đối với đối tượng **Bùi Văn T2**, **Nguyễn Anh T4**, **Nguyễn Hữu H2**, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an quận T** đã có công văn yêu cầu **Ngân hàng TMCP V1**, **Ngân hàng TMCP Đ**, **Ngân hàng TMCP Á** và **Công ty D** khu vực 2 cung cấp các thông tin liên quan nhưng đến nay chưa có kết quả. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách vụ án đối với hành vi của **Bùi Văn T2** và các đối tượng liên quan để tiếp tục làm rõ.

Đối với **Nguyễn Văn T1**, do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và chưa có tiền án tiền sự về hành vi đánh bạc nên **Công an quận T** ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc là có căn cứ.

Vật chứng: - Thu giữ của **Nguyễn Văn T1** 01 tờ phơi có nội dung ghi số đề với số tiền ghi đề là 537.000 đồng (lưu kèm hồ sơ vụ án).

- Thu giữ của **Trần Văn L1** tại nơi ghi đề: 05 tờ phơi ghi số đề cho khách (lưu kèm hồ sơ vụ án); 01 điện thoại di động Samsung màu đen của **L1** dùng để liên hệ với khách ghi số đề; 01 ghế xếp, 01 bàn gỗ **L1** ngồi ghi số đề, 01 máy tính casio, một máy tính bảng hiệu **A**.

- Số tiền 4.641.000 đồng thu giữ của **Trần Văn L1**. **L1** khai trong đó gồm có 2.876.000 đồng là tiền của các con bạc đưa cho **L1** để đánh bạc với **L1** dưới hình thức ghi số đề vào ngày 24/12/2023; còn lại 1.765.000 đồng là tiền cá nhân của **L1** dùng vào mục đích sinh hoạt cá nhân.

- Thu giữ của **L1** khi khám xét nơi ở: 01 quyển phơi đề đã sử dụng gồm 07 trang (chỉ ghi 6/7, không có nội dung gì khác) và 01 quyển phơi đề đã sử dụng gồm 08 trang (chỉ ghi 6/7, không có nội dung gì khác) (lưu kèm hồ sơ vụ án); 600 quyển phơi đề mới, chưa sử dụng.

- Số tiền 7.424.431 đồng trong tài khoản số 231291911 tại **Ngân hàng TMCP V1** của **Trần Văn L1** hiện đang bị Cơ quan điều tra phong tỏa theo Lệnh phong tỏa tài khoản số 890/LPT-ĐCSHS ngày 24/6/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an quận T**.

Tại bản cáo trạng số 80/CT-VKS ngày 15 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo **Trần Văn L1** về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo theo các tài liệu, chứng cứ thu thập được thì việc Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an quận T** ra quyết định tạm giữ, khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra quyết định tạm giam để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo **Trần Văn L1** về hành vi “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T, Kiểm sát viên Viện kiểm sát Nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, thẩm tra các tài liệu, chứng cứ, luận tội, tranh tụng nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn L1 đã có hành vi bán số đề được thua trực tiếp bằng tiền cho Nguyễn Văn T1 và 04 đối tượng chưa rõ lai lịch với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 12.450.000 đồng, hành vi này đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội. Hậu quả của hành vi nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, nó không chỉ xâm hại đến trật tự công cộng ở tại địa phương mà còn ảnh hưởng rất lớn đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của công dân vì đánh bạc là một tệ nạn xã hội, thường là nguyên nhân dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác. Bị cáo là người đã thành niên, đủ khả năng nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị nhưng do tham lam, háms lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội bất chấp mọi hậu quả kể cả sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo từ bỏ con đường phạm pháp, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa các tệ nạn trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng, bảo vệ sức khỏe của nhân dân và xây dựng nếp sống văn minh lành mạnh.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo ghi số đề nhưng không lưu giữ sổ sách giấy tờ, không nhớ chính xác số tiền thu lợi bất chính từ việc trực tiếp ghi số đề là bao nhiêu nên không có cơ sở để xác định số tiền bị cáo đã thu lợi bất chính để từ đó buộc bị cáo nộp lại ngân sách Nhà nước.

[5] Về vật chứng vụ án: - 01 tờ phơi có nội dung ghi số đề với số tiền ghi đề là 537.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T1; 05 tờ phơi ghi số đề cho khách, 01 quyển phơi đề đã sử dụng gồm 07 trang (chỉ ghi 6/7, không có nội dung gì khác) và 01 quyển phơi đề đã sử dụng gồm 08 trang (chỉ ghi 6/7, không có nội dung gì

khác) (lưu kèm hồ sơ vụ án) thu giữ của bị cáo **L1**, xét thấy đây là chứng cứ của vụ án và có thể lưu giữ trong hồ sơ vụ án nên cần lưu hồ sơ vụ án.

- 01 ghế xếp, 01 bàn gỗ, 01 máy tính casio và 01 điện thoại di động Samsung màu đen của bị cáo, xét thấy bị cáo dùng các tài sản này vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 máy tính bảng hiệu Apple thu giữ của bị cáo, xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 4.641.000 đồng thu giữ của bị cáo, xét thấy trong đó gồm 2.876.000 đồng là tiền của các con bạc đưa cho bị cáo để đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; còn lại số tiền 1.765.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo dùng vào mục đích sinh hoạt cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 600 quyển phơi đề mới chưa sử dụng thu giữ của bị cáo, xét thấy đây là những vật không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

- Số tiền 7.424.431 đồng trong tài khoản số 231291911 tại **Ngân hàng TMCP V1** của bị cáo hiện đang bị Cơ quan điều tra phong tỏa theo Lệnh phong tỏa tài khoản số 890/LPT-ĐCSHS ngày 24/6/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an quận T**. Xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần giải tỏa số tiền này và trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo **Trần Văn L1** phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: **Trần Văn L1** 06 (sáu) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 12 năm 2023.

Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự

Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[2] Về xử lý vật chứng:

Lưu hồ sơ vụ án: 01 tờ phơi có nội dung ghi số đề với số tiền ghi đề là 537.000 đồng thu giữ của **Nguyễn Văn T1**; 05 tờ phơi ghi số đề cho khách, 01 quyền phơi đề đã sử dụng gồm 07 trang (chỉ ghi 6/7, không có nội dung gì khác) và 01 quyền phơi đề đã sử dụng gồm 08 trang (chỉ ghi 6/7, không có nội dung gì khác).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 ghế xếp, 01 bàn gỗ, 01 máy tính Casio và 01 điện thoại di động Samsung màu đen.

Tịch thu và tiêu hủy 01 quyền phơi đề đã sử dụng gồm 07 trang (chỉ ghi 6/7, không có nội dung gì khác); 01 quyền phơi đề đã sử dụng gồm 08 trang (chỉ ghi 6/7, không có nội dung gì khác) và 600 quyền phơi đề mới.

Trả lại cho bị cáo: 01 máy tính bảng hiệu Apple.

(Tình trạng vật chứng theo như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 88/BB/2024 ngày 22 tháng 4 năm 2024 giữa **Công an quận T** và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 2.876.000 (hai triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn) đồng.

Trả lại cho bị cáo số tiền 1.765.000 (một triệu bảy trăm sáu mươi lăm nghìn) đồng.

(Theo Giấy nộp tiền ngày 10/5/2024 tại **Ngân hàng Thương mại Cổ phần C – chi nhánh A Thành phố Hồ Chí Minh**)

Giải tỏa và trả lại cho bị cáo **Trần Văn L1** số tiền 7.424.431 đồng trong tài khoản số 231291911 mang tên **Trần Văn L1** tại **Ngân hàng TMCP V1** theo Lệnh phong tỏa tài khoản số 890/LPT-ĐCSHS ngày 24/6/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an quận T**, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Long